

Bản án số: 58/2019/HS-ST

Ngày 05-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Đăng Đán;

2. Ông Nguyễn Mạnh Diễm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Cường – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2019/TLST-HS ngày 08/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2019/QĐXXST- HS ngày 22/8/2019 đối với các bị cáo:

1. Vương Văn C, sinh năm 1975 tại Bắc Ninh;

Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn S (đã chết) và bà Lưu Thị Q, sinh năm: 1930; có vợ là chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1981 và có 01 con sinh năm 2000; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 là ngày 18/7/2005, Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định số 3012 về việc đưa người vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng. Ngày 25/4/2007, C trốn khỏi cơ sở chữa bệnh; *nhân thân:* Ngày 30/10/2002, Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh ra quyết định số 229 xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”; Bản án số 22 ngày 23/11/2004 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và Bản án số 24 ngày 21/9/2007 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị bắt tạm giữ,

tạm giam từ ngày 26/4/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1994 tại Bắc Ninh;

Nơi cư trú: Thôn P, xã X, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm: 1963 và bà Nguyễn Thị C (tên gọi khác: Trần Thị L), sinh năm: 1964; có vợ là chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1995 và 01 con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 26/4/2019 đến ngày 23/7/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

**. Người bị hại:* Anh Nguyễn Bá T, sinh năm 1971, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Ninh.

**. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Văn S, sinh năm 1978, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn L, xã K, huyện G, thành phố Hà Nội.

**. Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1981 (vợ bị cáo C), có mặt;

Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Bắc Ninh;

2. Chị Lê Thị Vân A, sinh năm 1995, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội.

3. Anh Đào Văn B, sinh năm 1989 (là chủ quán thịt chó mẹt Bảo Béo), vắng mặt;

Địa chỉ:

- SQ: N, huyện N, tỉnh Nam Định;

- Chỗ ở: Thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

4. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1996, vắng mặt;

Địa chỉ:

- SQ: Thôn A, xã L, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

- TQ: Thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 17 giờ ngày 23/4/2019, Nguyễn Văn H và Vương Văn C rủ nhau đi trộm cắp tài sản. H và C sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu trắng biển kiểm soát 99L3- 4674 của H để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Sau đó H điều khiển xe mô tô chở C đi lòng vòng khu vực thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh tìm tài sản sở hữu để trộm cắp nhưng không được. Đến khoảng hơn 19 giờ thì H và C đi vào quán thịt chó “Bảo Béo” thuộc địa phận thôn Đoan Bái, xã Đại Bái, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh ăn tối. Sau khi ăn xong thì H ra lấy xe mô tô 99L3- 4674 của H còn C đi ra vị trí một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream BKS 99L1-6298 (xe của anh Nguyễn Bá T) dựng trên vỉa hè phía trước khu vực cửa quán “Bảo Béo” cách vị trí H đang đứng khoảng 3m. C bảo với H “mày đẩy xe nhé”; H hiểu là C bảo đẩy chiếc xe trộm cắp; H đồng ý. Ngay sau đó, C dắt chiếc xe Dream BKS 99L1-6298 xuống lòng đường quốc lộ 17 đi về phía huyện Thuận Thành; còn H đi xe Wave đẩy chiếc xe C trộm cắp được. H đẩy xe được khoảng 50 – 70 mét thì thấy C bị rơi chiếc mũ xuống đường nên H quay lại nhặt mũ cho C. Khi H quay lại thì không thấy C đâu nên H đi về phòng trọ ở thôn T, xã G, huyện T.

Đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày H đi xuống nhà C thì thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream biển kiểm soát 99L1-6298 (là chiếc xe C cùng H lấy trộm tại cửa quán Bảo Béo) dựng ở trước cửa nhà tắm phía sau tầng một nhà ở của C. Tại đây, C tiến hành mài số khung, số máy của xe; còn H tháo bỏ biển kiểm soát của xe để tránh bị phát hiện. Trong khi C và H mài số khung, số máy thì chị Nguyễn Thị L (là vợ C) nhìn thấy, chị L có nhắc nhở H và C. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, sau khi mài xong số khung, số máy của xe trộm cắp thì H đi về nhà trọ ở thôn T, xã G, huyện T.

Đến sáng ngày 24/4/2019, C đi chiếc xe máy trộm cắp được đến phòng trọ của H và rủ H đi bán xe trộm cắp được; H đồng ý. C chở H ra nhà anh Lê Văn S để bán xe. Khi đến gần nhà anh S, C bảo H chờ ở bên ngoài rồi C đi xe mô tô một mình vào gặp anh S. Khi gặp anh S, C đặt vấn đề bán xe nhưng anh S không mua. Vì vậy, C bảo anh S cho vay số tiền 4.000.000 đồng, C để lại chiếc xe mô tô cho anh S để làm tin và hẹn hai ngày sau đến trả tiền thì anh S đồng ý. Sau khi lấy được tiền, C mang ra trả cho H 3.000.000 đồng là tiền C vay của H trước đó. Sau đó, H về nhà trọ trước; còn C đi đâu không rõ.

Do đến hẹn trả tiền nhưng không thấy C mang trả tiền nên anh Lê Văn S đã cho chị Lê Thị Vân A, sinh năm 1995 ở thôn K, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội mượn chiếc xe trên để đi lại.

Ngày 24/4/2019, anh Nguyễn Bá T gửi đơn trình báo công an huyện Gia Bình về việc bị mất trộm xe.

Ngày 24/4/2019, cơ quan điều tra Công an huyện Gia Bình phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình cùng những người liên quan đã tiến hành khám

nghiệm hiện trường để điều tra làm rõ. Quá trình khám nghiệm hiện trường, cơ quan điều tra tạm giữ một đầu thu camera của quán Bảo Béo. Trong đầu thu camera có dữ liệu hình ảnh ghi lại quá trình C và H trộm cắp xe.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 30 ngày 29/6/2019 kết luận: “01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Superdream, loại xe nữ, màu nâu, xe do Honda Việt Nam sản xuất, sử dụng phanh cơ, vành nan hoa, xe mô tô được mua mới và đưa vào sử dụng từ tháng 6/2007. Thời điểm xe mô tô còn nguyên số máy A08E – 0916043, số khung: X6Y065999, có gắn BKS 99L1 – 6298. Xe mô tô vẫn hoạt động bình thường có giá trị là: 10.500.000 đồng”.

Đến ngày 26/4/2019, H đến Công an huyện Gia Bình đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream biển kiểm soát 99L1-6298 cùng Vương Văn C và giao nộp 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen H đội đến quán “Bảo Béo” tối ngày 23/4/2019.

Ngày 26/4/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Bình đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vương Văn C đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của C.

Quá trình khám xét nơi ở của C đã thu giữ: 01 chiếc áo phông cổ tròn, cộc tay màu cà rốt (là chiếc áo C mặc đến quán “Bảo Béo” vào tối ngày 23/4/2019); 01 áo phông cộc tay màu cà rốt có họa tiết màu đen ở hai bên nách áo; 02 ốp kim loại bảo vệ đèn sau của xe mô tô; 21 thanh kim loại màu trắng mảnh dẹt; 01 trụ kim loại màu trắng hình trụ tròn một đầu vát dẹt, đầu còn lại hàn kim loại có lỗ thủng hình tròn nằm ngang; 01 lưỡi cắt trà kim loại hình tròn đường kính 6,25cm ở giữa khuyết lỗ tròn đường kính 1,8cm; 01 còi xe mô tô; 01 chìa khóa điện của xe mô tô; 01 văm kim loại hình trụ; 01 ví bên trong có giấy chứng minh nhân dân số 311959938; 01 thanh kim loại dẹt có một đầu tạo khuyết tròn; 01 kim cắt kim loại hai lưỡi cắt, tay cầm bọc nhựa màu xanh; 02 gương chiếu hậu của xe mô tô; và số tiền 1.631.000đ tạm giữ của C.

Tại cơ quan điều tra, C không thừa nhận hành vi trộm cắp xe mô tô ở khu vực quán “Bảo Béo” nhưng C thừa nhận vào tối ngày 23/4/2019, C có đi cùng H đến quán “Bảo Béo” ăn tối. Sau khi ăn tối xong, C bảo H đi về trước còn C đi bộ về sau. C cam đoan không dắt xe mô tô hộ ai và không trộm cắp xe của ai. C khẳng định người thanh mặc áo cổ tròn, cộc tay, áo màu cà rốt, đầu đội mũ lưỡi trai trong camera là C.

Ngày 02/5/2019, cơ quan điều tra Công an huyện Gia Bình đã ra quyết định trưng cầu giám định số 61, trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định đoạn video trong camera số 2, số 4, số 5 và mô tả hành động của nam thanh niên xuất hiện trong camera trên.

Tại bản kết luận giám định số 2294 ngày 30/5/2019 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an đã kết luận:

- Đoạn video được ghi từ 20h20' đến 20h55 (theo thời gian hiển thị của đầu ghi camera) của camera số 2, số 4, số 5 không bị cắt ghép chỉnh sửa nội dung.

- 20h:52:10'(đối tượng 1) mặc áo cộc tay màu cà rốt, đầu đội mũ lưỡi trai đi lấy một xe máy khác giống xe Dream ở trên vỉa hè đẩy đi" (có phụ lục bản ảnh kèm theo kết luận giám định).

Ngày 09/5/2019, cơ quan điều tra Công an huyện Gia Bình phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình tiến hành cho C và H thực nghiệm điều tra mô tả lại hành vi của bản thân vào tối ngày 23/4/2019, thời điểm vào quán, trong lúc ăn tối tại quán và sau khi rời khỏi quán "Bảo Béo". Quá trình thực nghiệm điều tra có sử dụng camera của quán để ghi lại hình ảnh của C và H.

Cùng ngày, cơ quan điều tra Công an huyện Gia Bình ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 01 trưng cầu Viện Khoa học hình sự giám định hình ảnh đối tượng mặc áo cổ tròn, cộc tay, áo màu cà rốt, đầu đội mũ lưỡi trai dắt xe kiểu Dream tối ngày 23/4/2019 với hình ảnh đối tượng Vương Văn C thu được trong quá trình thực nghiệm điều tra vào ngày 09/5/2019.

Tại bản kết luận giám định bổ sung số: 2656 ngày 30/5/2019 của Viện khoa học hình sự kết luận: "Hình ảnh đối tượng mặc áo cà rốt trong mẫu cần giám định và hình ảnh đối tượng Vương Văn C trong mẫu so sánh là cùng một người với độ chính xác 99,8%".

Ngày 17/6/2019, cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc xe Super Dream mà C và H đã trộm cắp (chiếc xe trên là do chị Vân A giao nộp sau khi chị biết đó là tài sản do phạm tội mà có).

Ngày 18/6/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Bình ra quyết định trưng cầu giám định số khung, số máy nguyên thủy của xe.

Tại Bản Kết luận giám định số 70/KLGD ngày 19/6/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

- + Số khung của chiếc xe mô tô gửi đến giám định bị tẩy xóa, mài mòn. Quá trình giám định khôi phục được dãy chữ số: "**RL....999**" đóng trên khung là nguyên thủy

- + Số máy của chiếc xe mô tô gửi giám định bị tẩy xóa mài mòn. Quá trình giám định khôi phục được dãy chữ số "**HA08E...**" đóng trên thân máy là số máy nguyên thủy.

Đối chiếu số khung và số máy được khôi phục với hồ sơ đăng ký xe của anh Nguyễn Bá T xác định: Dây chữ số nguyên thủy được khôi phục hoàn toàn trùng khớp với số khung và số máy xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream biển kiểm soát 99L1- 6298 của anh Nguyễn Bá T đã bị trộm cắp.

*. Tại cáo trạng số 56/CT-VKSGB ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Vương Văn C và Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

*. Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Còn bị cáo Vương Văn C tại cơ quan điều tra không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhưng tại phiên toà hôm nay đã thay đổi lời khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị L (vợ bị cáo C) xác định khoảng hơn 20 giờ ngày 23/4/2019, chị có nhìn thấy C và H mài số khung, số máy chiếc xe mô tô nhãn hiệu loại Dream tại trước cửa nhà tắm phía sau tầng một nhà ở của vợ chồng chị và còn nhắc nhở H và C đừng có làm gì vi phạm pháp luật.

Trong quá trình điều tra, người bị hại là anh Nguyễn Bá T xác nhận đã được nhận lại tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream biển kiểm soát 99L1- 6298 và nay cũng không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì; ngoài ra, còn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Lê Văn S xác định đã cho C vay tiền và nhận giữ lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream biển kiểm soát 99L1- 6298.

Chị Nguyễn Thị T xác định sáng ngày 24/4/2019, khi chị và H đang cùng nhau ở phòng trọ ở thôn T, xã G, huyện T thì C có đi chiếc xe mô tô nhãn hiệu loại Dream đến phòng trọ.

Chị Lê Thị Vân A xác định chị được anh Lê Văn S cho mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream biển kiểm soát 99L1- 6298 để đi lại và chị đã tự giao nộp cho cơ quan điều tra.

Anh Đào Văn B (là chủ quán thịt chó mẹt Bảo Béo) xác định khoảng hơn 19 giờ ngày 23/4/2019, C và H có vào quán thịt chó “Bảo Béo” của anh ăn tối. Ngày 24/4/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Bình tạm giữ một đầu thu camera có dữ liệu ghi lại hình ảnh của C và H tại quán “Bảo Béo” của anh.

*. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Luận tội và đề nghị như sau:

- Tuyên bố các bị cáo C và H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo C.

Xử phạt bị cáo C từ 12 tháng đến 16 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày 26/4/2019.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo H.

Xử phạt bị cáo H từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 19 tháng đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về việc bồi thường thiệt hại: Không đề cập giải quyết.

- Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 99L3 – 4674 có số khung là: “UM7XE17492” và số máy là: “52FMH7XE017492” mang tên chủ xe đăng ký Nguyễn Thị Th; địa chỉ: M, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh;

+ Trả lại cho H: 01 mũ lưỡi trai màu đen thu giữ của H;

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 ốp kim loại bảo vệ đèn sau của xe mô tô; 21 thanh kim loại màu trắng mảnh dẹt; 01 trụ kim loại màu trắng hình trụ tròn một đầu vát dẹt, đầu còn lại hàn kim loại có lỗ thủng hình tròn nằm ngang; 01 lưỡi cắt trà kim loại hình tròn đường kính 6,25cm ở giữa khuyết lỗ tròn đường kính 1,8cm; 01 còi xe mô tô; 01 chìa khóa điện của xe mô tô; 01 vạm kim loại hình trụ; 01 ví bên trong có giấy chứng minh nhân dân số 311959938; 01 thanh kim loại dẹt có một đầu tạo khuyết tròn; 01 kìm cắt kim loại hai lưỡi cắt, tay cầm bọc nhựa màu xanh; 02 gương chiếu hậu của xe mô tô thu giữ của C; 01 chiếc áo phông cổ tròn, cộc tay màu cà rốt thu giữ của C.

+ Trả lại cho C số tiền 1.631.000 đồng thu giữ của C, nhưng được tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

*. Sau khi nghe bản luận tội của Kiểm sát viên, các bị cáo không có ý kiến tranh luận và bào chữa, mà thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đúng như bản luận tội đã nêu.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1. Nhận thấy, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Còn bị cáo Vương Văn C tại cơ quan điều tra không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhưng tại phiên tòa hôm nay đã thay đổi lời khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo H hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã được thu hồi, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng hơn 20 giờ 30 phút ngày 23/4/2019, tại vỉa hè phía trước cửa quán thịt chó “Bảo Béo” trên Quốc lộ 17 đoạn thuộc địa phận thôn Đoan Bái, xã Đại Bái, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn H và Vương Văn C có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream biển kiểm soát 99L1-6298 của anh Nguyễn Bá T trị giá 10.500.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, với mục đích là mong muốn chiếm đoạt được tài sản để lấy tiền ăn tiêu. Khi thực hiện tội phạm, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định. Do vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình đã truy tố.]

[2. Về vai trò, nhân thân, tính chất, mức độ của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Trong vụ án này bị cáo C và H đồng phạm cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nhưng mang tính giản đơn (vì không có sự câu kết chặt chẽ, phân công vai trò, nhiệm vụ cụ thể) và với vai trò ngang nhau.

- Đối với bị cáo C: Nhận thấy, dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào, nhưng tính chất và mức độ tội phạm của bị cáo gây ra là nguy hại cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc và hoang mang trong quần chúng nhân dân; ngoài ra, bị cáo còn có 01 tiền sự và nhân thân xấu. Do đó, cần phải có mức hình phạt thật nghiêm tương ứng, cho các bị cáo cách ly xã hội một thời gian, để có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng, răn đe phòng ngừa chung, không tạo ra tiền lệ xấu và góp phần làm trong sạch, lành mạnh đời sống xã hội và niềm tin vào pháp luật của nhân dân.

Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra, bị cáo có mẹ được tặng thưởng huy chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Đối với bị cáo H: Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và tội phạm của bị cáo gây ra là nguy hại không lớn cho xã hội. Hơn nữa, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra, bị cáo ra đầu thú, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt được chứng minh là ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và phù hợp với Điều 65 của Bộ luật hình sự.]

[3. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ Luật hình sự thì còn có thể phạt tiền đối với các bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.]

[4. Về việc bồi thường thiệt hại: Do người bị hại là anh Nguyễn Bá T xác nhận đã được nhận lại tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream biển kiểm soát 99L1- 6298 và nay cũng không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì. Do đó, không đề cập xem xét.]

[5. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy số vật chứng, cần:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 99L3 – 4674 có số khung là: “UM7XE17492” và số máy là: “52FMH7XE017492” mang tên chủ xe đăng ký Nguyễn Thị Thế; địa chỉ: Mãn Xá, xã Hà Mãn, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh;

- Trả lại cho H: 01 mũ lưỡi trai màu đen thu giữ của H;

- Tịch thu tiêu hủy: 02 ốp kim loại bảo vệ đèn sau của xe mô tô; 21 thanh kim loại màu trắng mảnh dẹt; 01 trụ kim loại màu trắng hình trụ tròn một đầu vát dẹt, đầu còn lại hàn kim loại có lỗ thủng hình tròn nằm ngang; 01 lưỡi cắt trà kim loại hình tròn đường kính 6,25cm ở giữa khuyết lỗ tròn đường kính 1,8cm; 01 còi xe mô tô; 01 chìa khóa điện của xe mô tô; 01

vam kim loại hình trụ; 01 ví bên trong có giấy chứng minh nhân dân số 311959938; 01 thanh kim loại dẹt có một đầu tạo khuyên tròn; 01 kìm cắt kim loại hai lưỡi cắt, tay cầm bọc nhựa màu xanh; 02 gương chiếu hậu của xe mô tô thu giữ của C; 01 chiếc áo phông cổ tròn, cộc tay màu cà rốt thu giữ của C.

- Trả lại cho C số tiền 1.631.000 đồng thu giữ của C, nhưng được tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.]

[6. Về các vấn đề khác:

- Đối với anh Lê Văn S, là người đã cho C vay 4.000.000 đồng và nhận giữ lại chiếc xe do C trộm cắp. Tuy nhiên, khi cho vay Tiền và nhận giữ xe anh S không biết chiếc xe là do C trộm cắp được mà có nên cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với anh S; ngoài ra, anh S không yêu cầu bị cáo C phải trả số tiền 4.000.000 đ đã vay (hơn nữa đây là quan hệ dân sự về vay nợ tiền giữa hai bên, nếu sau này anh S có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật). Do đó, không đề cập xem xét.

- Đối với chị Lê Thị Vân A, là người được anh S cho mượn xe để đi lại. Quá trình điều tra xác định, khi mượn xe, chị Vân A không biết chiếc xe trên là vật chứng của một vụ trộm cắp, mặt khác khi biết chiếc xe là tài sản trộm cắp thì chị Vân A đã tự giao nộp cho cơ quan điều tra nên cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với chị Vân A là phù hợp. Do đó, không đề cập xem xét.

- Đối với chị Nguyễn Thị L, là người nhìn thấy C và H mài số khung, số máy chiếc xe tại nhà chị. Quá trình điều tra xác định, chị L không biết chiếc xe trên là do C và H trộm cắp nên cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với chị L là phù hợp. Do đó, không đề cập xem xét.]

[7. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.]

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 (với tình tiết bị cáo có mẹ được tặng thưởng huy chương kháng chiến) Điều 51, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Vương Văn C.

- Khoản 1 Điều 173, điểm i và s khoản 1 và khoản 2 (với các tình tiết bị cáo đầu thú; được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt) Điều 51, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

1.1. Tuyên bố bị cáo các bị cáo Vương Văn C và Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.2. Hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Vương Văn C **16** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày 26/4/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, để đảm bảo việc thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **12** tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện G, tỉnh Bắc Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 99L3 – 4674 có số khung là: “UM7XE17492” và số máy là: “52FMH7XE017492” mang tên chủ xe đăng ký Nguyễn Thị Thế; địa chỉ: Mãn Xá, xã Hà Mãn, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh;

- Trả lại cho H: 01 mũ lưỡi trai màu đen thu giữ của H;

- Tịch thu tiêu hủy: 02 ốp kim loại bảo vệ đèn sau của xe mô tô; 21 thanh kim loại màu trắng mảnh dẹt; 01 trụ kim loại màu trắng hình trụ tròn một đầu vát dẹt, đầu còn lại hàn kim loại có lỗ thủng hình tròn nằm ngang; 01 lưỡi cắt trà kim loại hình tròn đường kính 6,25cm ở giữa khuyết lỗ tròn đường kính 1,8cm; 01 còi xe mô tô; 01 chìa khóa điện của xe mô tô; 01 vạm kim loại hình trụ; 01 ví bên trong có giấy chứng minh nhân dân số 311959938; 01 thanh kim loại dẹt có một đầu tạo khuyết tròn; 01 kìm cắt kim loại hai lưỡi cắt, tay cầm bọc nhựa màu xanh; 02 gương chiếu hậu của xe mô tô thu giữ của C; 01 chiếc áo phông cổ tròn, cộc tay màu cà rốt thu giữ của C.

- Trả lại cho C số tiền 1.631.000 đồng thu giữ của C, nhưng được tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Toàn bộ vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Bình.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Vương Văn C và Nguyễn Văn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Tuyến
(Đã ký)